

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Sở Tài nguyên và Môi trường được chuẩn hóa tại thành phố Hồ Chí Minh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Thực hiện Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 31/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6208/TTr-STNMT-PC ngày 26 tháng 6 năm 2017 và của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 6470/TTr-STP ngày 12 tháng 7 năm 2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 24 thủ tục hành chính trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản, lĩnh vực biển và hải đảo, lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường được chuẩn hóa tại thành phố Hồ Chí Minh.

Danh mục và nội dung chi tiết của thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

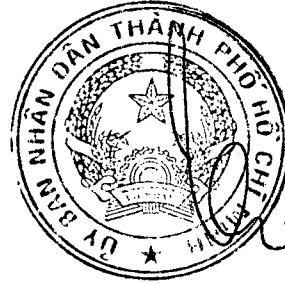
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát TTHC;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Tư pháp;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUB: PVP/VX;
- Phòng VX;
- TT Công báo; TT Tin học;
- Lưu: VT, (VX-Tri). *23*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Phong**



# THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*kèm theo Quyết định số 4052/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố*

## PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường**

| STT                                       | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 1.                                        | Thủ tục cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố)                                |
| 2.                                        | Thủ tục cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố)                                      |
| 3.                                        | Thủ tục gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố)                                                                               |
| 4.                                        | Thủ tục trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố)                    |
| 5.                                        | Thủ tục chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố)                                                                             |
| 6.                                        | Thủ tục phê duyệt trữ lượng khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố).                                                                                    |
| 7.                                        | Thủ tục tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố)                                                                           |
| 8.                                        | Thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản và ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố) |
| 9.                                        | Thủ tục cấp giấy phép khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố).                                                                                |

|                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10.                                     | Thủ tục gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố).                                                              |
| 11.                                     | Thủ tục trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố). |
| 12.                                     | Thủ tục chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố).                                                            |
| 13.                                     | Thủ tục cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản                                                                                                                                                                                                                                |
| 14.                                     | Thủ tục gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản                                                                                                                                                                                                                            |
| 15.                                     | Thủ tục trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản                                                                                                                                                                                                                            |
| 16.                                     | Thủ tục phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản                                                                                                                                                                                                                                    |
| 17.                                     | Thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>II. Lĩnh vực biển và hải đảo</b>     |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1.                                      | Thủ tục giao khu vực biển                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 2.                                      | Thủ tục gia hạn quyết định giao khu vực biển                                                                                                                                                                                                                                      |
| 3.                                      | Thủ tục sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển                                                                                                                                                                                                                             |
| 4.                                      | Thủ tục trả lại khu vực biển                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>III. Lĩnh vực khí tượng thủy văn</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1.                                      | Thủ tục cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn                                                                                                                                                                                                               |
| 2.                                      | Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn                                                                                                                                                                                                           |
| 3.                                      | Thủ tục gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn                                                                                                                                                                                         |